TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HSST.
Ngày: 31/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:
Ông **Trần Hữu Phước**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Hoàng Thọ**.
Ông **Lê Văn Vững**.
- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:***
Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc**.
Cán bộ TAND huyện Tháp Mười.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**
Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án huyện Tháp Mười, Tòa án Huyện mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST, ngày 23 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN VINH E sinh năm: 1984.
ĐKTT: Ấp C, xã C, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.
Chỗ ở: Ấp C, xã C, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.
- Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
- Trình độ văn hóa: Không biết chữ.
- Con ông: Nguyễn Văn B - sinh năm: 1951.
- Con bà: Lê Thị C (chết).
- Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.
- Vợ: Quách Thị H, sinh năm: 1984.
- Con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Không.
Khởi tố cho tại ngoại.
*** Người bị hại**:
- Võ Thể P (chết) sinh năm: 1989.
ĐKTT: Ấp 2, xã T, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
* **Người đại diện hợp pháp của người bị hại**:
- Võ Văn P sinh năm: 1970.
- Phạm Thị L sinh năm: 1971.

- Huỳnh Thu T sinh năm: 1990.

Cùng trú tại: Ấp 2, xã T, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Võ Văn P, bà Phạm Thị L, chị Huỳnh Thị T vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn Vinh E bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/8/2016, bị cáo Nguyễn Văn Vinh E cùng với anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Ngọc M tổ chức uống rượu tại nhà bị cáo Vinh E ở khu dân cư ấp C, xã C, huyện Tam Nông. Đến khoảng 14 giờ, khi đang uống rượu, thì anh M nhận được điện thoại báo máy suốt lúa của anh M bị hư tại xã H, huyện Tháp Mười. Anh M nói với bị cáo Vinh E là máy suốt lúa đang bị hư, cần đi chợ Tam Nông mua đồ về sửa. Bị cáo Vinh E nói để bị cáo đi mua đồ về sửa chữa dùm, anh M đồng ý.

Bị cáo Vinh E điều khiển xe mô tô biển số 66N1 – 025.76 (xe của bị cáo Vinh E mua của anh Nguyễn Văn H nhưng chưa làm thủ tục sang tên) chạy đến chợ Tam Nông mua đồ, rồi điều khiển xe chạy trên đại lộ Võ Văn K hướng Tam Nông đi Trường Xuân. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, khi đến cầu kênh 13 thuộc địa phận ấp 2, xã T, huyện Tháp Mười, bị cáo Vinh E điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái thì đụng vào xe mô tô 66M1-254.78 do anh Võ Thể P điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Văn D chạy theo chiều ngược lại.

Tai nạn xảy ra làm anh P, anh D, bị cáo Vinh E bị thương được người dân đưa đi cấp cứu. Anh D bị xây xát nhẹ ở đầu gối, anh P được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến ngày 12/8/2016 thì tử vong. Đối với bị cáo Vinh E, do sau khi tai nạn xảy ra được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Tam N, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị điều trị đến ngày 05/9/2016 thì xuất viện, nên Cơ quan điều tra không thu được mẫu máu để giám định nồng nộ cồn trong máu. Quá trình điều tra xác định bị cáo Vinh E có giấy phép lái xe hạng A1.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/8/2016 thể hiện:

Nơi xảy ra tai nạn trên cầu Kênh 13 thuộc ấp 2, xã T, huyện Tháp Mười, cầu Kênh 13 có chiều dài 56,5^{m}, chiều rộng 5^{m}, mặt cầu bằng phẳng, không ổ gà, ổ voi, không bị che khuất tầm nhìn, có vạch kẻ đường màu trắng nét liền ở giữa.

Lấy lề phải hướng từ Tam Nông đi Trường Xuân làm lề chuẩn xác định vùng va chạm cách lề 3,15^{m} (nằm trên phần đường của xe mô tô 66M1-254.78 do anh Võ Thể P điều khiển). Như vậy xe mô tô biển số 66N1 – 025.76 do bị cáo Vinh E điều khiển lấn sang phần đường bên trái 0,65^{m}.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 192/TTH-TTPY ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Tháp kết luận anh Võ Thể P chết do chấn thương sọ não nặng, vỡ sọ, máu tụ nội sọ.

*** Về vật chứng:** Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ

- Xe mô tô biển số 66N1-025.76, nhãn hiệu Fujir, màu sơn: màu xám, số máy 32113734 của bị cáo Nguyễn Văn Vinh E.

- Xe mô tô biển số 66M1-254.78, nhãn hiệu Suzuki, màu sơn: màu đen, số máy 106542 của anh Võ Thể P.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 66M1-254.78 cho ông Võ Minh P là người đại diện hợp pháp của anh Võ Thể P.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Người đại diện hợp pháp của anh Võ Thể P là ông Võ Minh P, bà Phạm Thị L không yêu cầu bồi thường.

Anh Võ Thể P có một người con tên Võ Huỳnh N, sinh ngày 27/10/2013, là con chung giữa anh P với chị Huỳnh Thu T. Hiện nay cháu N đang sống với chị T, anh P có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng. Quá trình điều tra chị T không yêu cầu bị cáo Vinh E bồi thường, thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn D bị thương tích nhẹ, có đơn không yêu cầu bồi thường.

Đối với xe mô tô 66N1-025.76, bị cáo Vinh E điều khiển gây tai nạn, bị cáo Vinh E khai mua của anh Nguyễn Văn H. Giấy chứng nhận đăng ký xe 66N1-025.76 do anh Nguyễn Văn H ở ấp C, xã C, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra có biên bản xác minh hiện anh H không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ, không có ai trình báo mất xe 66N1-025.76.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn Vinh E điều khiển xe mô tô 66N1-025.76 chạy không đúng phần đường đụng vào xe mô tô 66M1-254.78 do anh Võ Thể P điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Văn D chạy theo chiều ngược lại, hậu quả làm anh Võ Thể P bị tử vong. Hành vi của bị cáo Vinh E vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 19 tháng 04 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vinh E có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười để xét xử với tội danh "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vinh E phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Vinh E từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản Cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên, trước khi gây tai nạn bị cáo Nguyễn Văn Vinh E có uống rượu nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định nồng độ cồn có vượt quá mức quy định để làm căn cứ định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có thiếu sót.

2. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Võ Văn P, bà Phạm Thị L, chị Huỳnh Thu T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt) và người làm chứng ông Võ Hoàng T vắng mặt. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định tại Điều 191, 192 Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Vinh E trình bày: Không nhớ diễn biến sự việc gây tai nạn giữa bị cáo và anh Võ Thể P, nhưng Hội đồng xét xử, xét thấy căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông đã được thẩm tra tại phiên tòa và cùng lời trình bày của người làm chứng có đầy đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Vinh E điều khiển xe mô tô 66N1-025.76 chạy lên trên cầu kênh 13, thuộc ấp 2, xã T, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp chạy không đúng phần đường, lấn qua phần đường bên trái 0,65m đụng vào xe mô tô 66M1-254.78 do anh Võ Thể P điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Văn D chạy theo chiều ngược lại đúng phần đường của mình, làm cả hai xe ngã xuống đường.

4. Như vậy, lỗi chính gây ra tai nạn thuộc về bị cáo Nguyễn Văn Vinh E đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vinh E về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

5. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Vinh E là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của anh Võ Thể P gây đau thương cho gia đình và người thân. Đồng thời cũng làm cho nhân dân hoang mang lo sợ khi tham gia giao thông.

Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, để bị cáo biết sai, sửa sai, học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời có tính giáo dục phòng ngừa chung tội phạm.

6. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mặc khác, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và bản thân bị cáo cũng bị thương tật do tai nạn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

7. Xét: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự.

8. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Võ Thể P: Ông Võ Văn P, bà Phạm Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường; Chị Huỳnh Thu T không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho cháu Võ Huỳnh N và anh Nguyễn Văn D bị thương nhẹ, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

9. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 66M1- 254.78 cho ông Võ Minh P là người đại diện hợp pháp của người bị hại Võ Thể P là phù hợp. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Vinh E xe mô tô 66N1-025.76, nhãn hiệu Fujir, màu sơn xám, số máy 32113734.

10. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

11. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

12. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Vinh E phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Vinh E 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 31/7/2017).

Giao bị cáo Nguễn Văn Vinh E cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Vinh E xe mô tô 66N1-025.76, nhãn hiệu Fujir, màu sơn xám, số máy 32113734. (Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phì Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Võ Văn P, bà Phạm Thị L, chị Huỳnh Thu T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư Pháp;
- Công an huyện Tháp Mười;
- Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, các đ/s;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hữu Phước